

Số: 10/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 90/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy Ng, sinh năm: 1990. Địa chỉ: ấp Đ, xã Ttỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1972. Địa chỉ: ấp V, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thúy Ng số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng. Thời điểm trả là khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Thúy Ng có nghĩa vụ chịu 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ chịu 150.000 đồng nhưng chị Ng tự nguyện nộp thay bà Th và được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005262 ngày 13/10/2025 là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí